TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/HSST
Ngày: 17-02-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: **Đỗ Thị Thương Huyền**.
- Ông: **Nguyễn Ry**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Quang Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thu Trang** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023 tại Hội trường Tòa án nhân dân, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2022/TLST-HS ngày 21/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2022/QĐXXST-HS ngày 30/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Thị L**; Sinh năm: 1974 tại Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Giới tính: N;

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 06/12;

Con ông: Võ Ngọc Tr, Sinh năm 1938 (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Th, Sinh năm 1941 (đã chết).

Chồng: Nguyễn Đình Th, Sinh năm 1971, hiện trú tại thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 30/11/2020 bị TAND TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 50 triệu đồng (là hình phạt chính) về hành vi đánh bạc, đến ngày 13/02/2023 thi hành xong bản án (Bản án số 135/2020/HSST ngày 30/11/2020).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/8/2022 cho đến nay tại xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị **Phan Thị Ngọc N,** sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

2. Anh **Trương Thành Đ,** sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

3. Anh **Nguyễn B,** sinh năm: 1962

Địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

4. Anh **Võ Ngọc S,** sinh năm: 1971

Địa chỉ: Thôn An Hòa, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

5. Anh **Nguyễn Đình Ph,** sinh năm: 1999

Địa chỉ: Thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

6. Anh **Triệu Quốc D,** sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

7. Chị **Võ Ngọc G,** sinh năm: 1977

Địa chỉ: Thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 00 ngày 06/6/2022, tại nhà Võ Thị L thuộc thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, Công an xã Lộc An, huyện Bảo Lâm tuần tra bắt quả tang Võ Thị L (*đã có tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích*); Phan Thị Ngọc N cháu bà L; Trương Thành Đ cháu bà L đang đánh bạc được thua bằng tiền, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 285.000 đồng, 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, đã qua sử dụng, 01 chiếu nhựa, đã qua sử dụng, kích thước (1,93 x 1,6)m, 01 chăn bông, đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone X, màu đen, đã qua sử dụng, số reri: G6TVX5U7JCLH, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 13 pro max, màu xanh, đã qua sử dụng, số reri: Y2LYHLX26Q. Thu trên người những người tham gia đánh bạc số tiền 400.000 đồng (Trong đó: của Phan Thị Ngọc N 100.000 đồng, của Trương Thành Đ 300.000 đồng).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 06/6/2022, Võ Thị L đang ở nhà tại thôn 07, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm thì có cháu của L là Phan Thị Ngọc N và Trương Thành Đ đến chơi. Sau đó, L rủ N và Đ đánh bạc (hình thức tiến lên) thì cả 02 đồng ý. L nhờ cháu là Lò Thụy Bảo Tr(sinh 2012; HKTT: huyện Chư Pảh, tỉnh Gia Lai) đi mua bài. L cùng N và Đ đánh bạc với nhau tại phòng khách nhà L. Hình thức đánh tiến lên, với cách tính ăn thua: người thắng được 15.000 đồng; người thua thứ nhất 5.000 đồng, người thua thứ hai 10.000 đồng. Số tiền các đối tượng đã dùng vào việc đánh bạc như sau:

+ Võ Thị L có 55.000 đồng, dùng số tiền này đánh bạc.

+ Phan Thị Ngọc N có 200.000 đồng, dùng số tiền này đánh bạc.

+ Trương Thành Đ có 300.000 đồng và một số tiền lẻ loại 5.000 đồng, 10.000 đồng nhưng không biết chính xác là bao nhiêu. Đ dùng số tiền lẻ để đánh bạc, còn số tiền 300.000 đồng cất trong túi quần, không dùng đánh bạc.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc vào ngày 06/6/2022 là 385.000 đồng **(**gồm trên người Phan Thị Ngọc N 100.000 đồng và trên chiếu bạc 285.000 đồng), số tiền không dùng vào việc đánh bạc là 300.000 đồng.

Đồng thời Công an xã Lộc An tiến hành kiểm tra nhà bà Võ Ngọc G em gái bà L (nhà bên cạnh nhà bà L) phát hiện có 04 người đang chơi đánh bạc ăn tiền (hình thức

tiến lên), gồm: Nguyễn B; Triệu Quốc D; Võ Ngọc S và Nguyễn Đình Ph. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 200.000 đồng, thu trên người tham gia đánh bạc số tiền 7.484.000 đồng (Cụ thể: thu giữ trên người Võ Ngọc S: 2.480.000 đồng, trên người Nguyễn B: 200.000 đồng, trên người Triệu Quốc D: 4.804.000 đồng).

* Về số tiền dùng để đánh bạc của từng người:

+ Ông Võ Ngọc S có 2.480.000 đồng, dùng 280.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại ông Sự không dùng để đánh bạc; ông Sự chưa bỏ tiền xuống chiếu bạc.

+ Ông Nguyễn B có 200.000 đồng, dùng số tiền này để đánh bạc, ông Bình chưa bỏ tiền xuống chiếu.

+ Triệu Quốc D có 4.804.000 đồng, dùng số tiền 104.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại Đ không dùng đánh bạc, Đ chưa bỏ tiền xuống chiếu.

+ Nguyễn Đình Ph có 200.000 đồng, dùng số tiền này để đánh bạc.

Như vậy, số tiền tạm giữ trên chiếu và trên người tại sòng bạc này là: 7.684.000 đồng; trong đó số tiền dùng để đánh bạc của 04 đối tượng là: 784.000 đồng, số tiền không dùng để đánh bạc là: 6.900.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Cáo trạng số 05/CT-VKSBL ngày 19/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Võ Thị L về tội " *Đánh bạc"* theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 3 điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thị L từ 09 đến 12 tháng tù.

Phạt bổ sung bị cáo Võ Thị L từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 1.169.000 đồng.

Trả lại cho Trương Thành Đ 300.000 đồng, cho Võ Văn Sự 2.200.000 đồng, Triệu Quốc D 4.700.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, đã qua sử dụng, 01 chiếu nhựa, đã qua sử dụng, kích thước (1,93 x 1,6)m, 01 chiếu cói, đã qua sử dụng, kích thước (1,73 x 1,91)m, 02 chăn bông, đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra tạm giữ và trả lại:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone X, màu đen, đã qua sử dụng, số reri: G6TVX5U7JCLH cho Phan Thị Ngọc N;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 13 pro max, màu xanh, đã qua sử dụng, số reri: Y2LYHLX26Q cho Trương Thành Đ;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 11 pro max, màu xanh, đã qua sử dụng, số reri: F2NZLDDJN705 cho Triệu Quốc D;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 11 pro max, màu đen, đã qua sử dụng, số reri: 6GTZK3WAN70C cho Nguyễn Đình Ph;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIO, màu đen, đã qua sử dụng, số reri: 864739049823451 cho Võ Ngọc S, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo L từ chối người bào chữa cho bị cáo là Luật sư Tạ Ngọc Sơn và Luật sư Thái Thị Khánh việc từ chối người bào chữa là hoàn toàn tự nguyện do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bảo Lâm; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội, vật chứng thu giữ, phù hợp lời khai những người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 06/6/2022, Võ Thị L đang ở thì có cháu của L là Phan Thị Ngọc N và Trương Thành Đ đến chơi. Sau đó, L rủ N và Đ đánh bạc (hình thức tiến lên) cả 02 đồng ý. L cùng N và Đ đánh bạc với nhau tại phòng khách nhà L, với cách tính ăn thua: người thắng được 15.000 đồng; người thua thứ nhất 5.000 đồng, người thua thứ hai 10.000 đồng. Số tiền các đối tượng đã dùng vào việc đánh bạc như sau: Võ Thị L có 55.000 đồng, dùng số tiền này đánh bạc, Phan Thị Ngọc N có 200.000 đồng, dùng số tiền này đánh bạc, Trương Thành Đ có 300.000 đồng và một số tiền lẻ loại 5.000 đồng, 10.000 đồng nhưng không biết chính xác là bao nhiêu. Đ dùng số tiền lẻ để đánh bạc, còn số tiền 300.000 đồng cất trong túi quần, không dùng đánh bạc.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc vào ngày 06/6/2022 là 385.000 đồng **(**gồm trên người Phan Thị Ngọc N 100.000 đồng và trên chiếu bạc 285.000 đồng**).**

Tại bản án số 135/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt bị cáo Võ Thị L 50.000.000đ và 200.000đ án phí HSST về tội " Đánh bạc "; đến ngày 13/02/2023 bị cáo L mới chấp hành xong, do vậy bị cáo L chưa được xóa án tích.

Như vậy hành vi của bị cáo Võ Thị L đã phạm tội "Đánh Bạc" theo qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, như vậy cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi đánh bạc trái phép của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần phải xử phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 135/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt bị cáo Võ Thị L 50.000.000đ và 200.000đ án phí HSST; đến ngày 13/02/2023 bị cáo L chấp hành xong hình phạt. Ngày 06/6/2022 bị cáo tham gia đánh bạc nên bị cáo chưa được xóa án tích nhưng không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo vì lần kết án trước chưa được xóa án tích là tình tiết cấu thành tội phạm của lần này.

[7] Xét thấy số tiền đáng bạc không lớn, mục đích đánh bạc không phải là sát phạt nhau bằng tiền vì là người trong gia đình, tính chất và mức độ không lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, do đó không cần thiết xử phạt tù giam mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về khấu trừ thu nhập: Các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày tại phiên tòa cho thấy bị cáo có nghề nghiệp chính là làm vườn thu nhập không ổn định, hơn Na đã áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo nên cần miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 1.169.000 đồng, trong đó 285.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc 100.000 đồng thu giữ trên người của Phạm Thị Ngọc N, 280.000 đồng của ông Võ Ngọc S, 200.000 đồng của ông Nguyễn B, 104.000 đồng của Triệu Quốc D, 200.000 đồng của Nguyễn Đình Ph.

Số tiền không liên quan đến việc đánh bạc nên cần trả lại cho Trương Thành Đ 300.000 đồng, cho Võ Văn Sự 2.200.000 đồng, Triệu Quốc D 4.700.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, đã qua sử dụng, 01 chiếu nhựa, đã qua sử dụng, kích thước (1,93 x 1,6)m, 01 chiếu cói, đã qua sử dụng, kích thước (1,73 x 1,91)m, 02 chăn bông, đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra tạm giữ và trả lại:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone X, màu đen, đã qua sử dụng, số reri: G6TVX5U7JCLH cho Phan Thị Ngọc N;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 13 pro max, màu xanh, đã qua sử dụng, số reri: Y2LYHLX26Q cho Trương Thành Đ;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 11 pro max, màu xanh, đã qua sử dụng, số reri: F2NZLDDJN705 cho Triệu Quốc D;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 11 pro max, màu đen, đã qua sử dụng, số reri: 6GTZK3WAN70C cho Nguyễn Đình Ph;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIO, màu đen, đã qua sử dụng, số reri: 864739049823451 cho Võ Ngọc S, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[11] Các vấn đề khác: Đối với Phan Thị Ngọc N, Trương Thành Đ, Nguyễn B, Triệu Quốc D, Võ Ngọc S và Nguyễn Đình Ph do số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng; các đối tượng được xác định không có tiền án, tiền sự về các tội quy

định tại điều 321, 322 Bộ luật hình sự. Do đó Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định.

Đối với Võ Ngọc G không biết việc các đối tượng đánh bạc tại nhà mình và bản thân không hứa hẹn, không nhận lợi ích gì nên không có dấu hiệu của tội phạm hình sự.

[12] Về án phí: Buộc bị cáo Võ Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Võ Thị L** phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Thị L** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung bị cáo **Võ Thị L** 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Võ Thị L.

Giao bị cáo **Võ Thị L** cho UBND xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng để giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Lộc An, huyện Bảo Lâm trong việc giám sát giáo dục người bị kết án. Người bị kết án phải thực hiện nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

Thời gian áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cáo Võ Thị L được tính từ ngày UBND xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án này.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 1.169.000 đồng, trong đó 285.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc 100.000 đồng thu giữ trên người của bà Phạm Thị Ngọc N, 280.000 đồng của ông Võ Ngọc S, 200.000 đồng của ông Nguyễn B, 104.000 đồng của anh Triệu Quốc D, 200.000 đồng của anh Nguyễn Đình Ph.

Trả lại cho anh Trương Thành Đ 300.000 đồng, cho ông Võ Văn Sự 2.200.000 đồng, cho anh Triệu Quốc D 4.700.000 đồng.

(Tại giấy ủy nhiệm chi ngày 26/12/2022).

Tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, đã qua sử dụng, 01 chiếu nhựa, đã qua sử dụng, kích thước (1,93 x 1,6)m, 01 chiếu cói, đã qua sử dụng, kích thước (1,73 x 1,91)m, 02 chăn bông, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 03/01/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm và Công an huyện Bảo Lâm)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Thị L phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 17/02/2023 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng [(2)];
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS H Bảo Lâm;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ry Đỗ Thị Thương Huyền Nguyễn Đình Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tài **Phạm Đức Minh** **Nguyễn Đình Phong**